

LỜI MỞ ĐẦU:

Xu hướng toàn cầu hóa đã tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội, các quan hệ hợp tác quốc tế ngày càng nhiều và phát triển trên nhiều lĩnh vực. Bên cạnh những thành quả rất to lớn mà quan hệ hợp tác quốc tế mang lại thì những nguy cơ tiềm ẩn sự mâu thuẫn, bất đồng trong quá trình thiết lập các mối quan hệ cũng không phải là nhỏ. Khi đó các tranh chấp quốc tế xảy ra, cùng với sự phát triển của quan hệ quốc tế các tranh chấp quốc tế ngày càng nhiều và có tính chất phức tạp hơn. Nên vấn đề đặt ra ở đây là làm sao để giải quyết các tranh chấp quốc tế mà không làm ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao giữa các nước và đặc biệt là tránh gây xung đột ảnh hưởng tới hòa bình và an ninh các chủ thể tranh chấp quốc tế nói riêng và thế giới nói chung. Chính vì thế mà việc nghiên cứu và áp dụng vào thực tiễn các phương thức hòa bình để giải quyết tranh chấp quốc tế là rất cần thiết. Phương thức giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan tài phán là một trong số đó, phương thức này đã và đang chứng minh được những điểm ưu việt của mình trong giải quyết các tranh chấp quốc tế.

NỘI DUNG

1. Tranh chấp quốc tế và những biện pháp hòa bình giải quyết tranh chấp quốc tế.

Tranh chấp quốc tế là hoàn cảnh thực tế mà trong đó các chủ thể tham gia có những quan điểm trái ngược nhau hoặc mâu thuẫn nhau và có những yêu cầu đòi hỏi trái ngược nhau. Chủ thể của tranh chấp quốc tế trước hết phải là chủ thể của luật quốc tế, đó là quốc gia, các tổ chức quốc tế liên quốc gia, các dân tộc đang đấu tranh giành độc lập. Trước kia để giải quyết các tranh chấp quốc tế các chủ thể thường sử dụng chiến tranh để phân định thắng thua. Tuy nhiên khi Liên hợp quốc ra đời cùng với những nguyên tắc cơ bản của Luật quốc tế đó thì các biện pháp hòa bình giải quyết tranh chấp quốc tế được ưu tiên và đảm bảo thực hiện. Nguyên tắc hòa bình giải quyết tranh chấp quốc tế là một nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế hiện đại. Hiến chương Liên hợp quốc đã liệt kê nhiều những biện pháp hòa bình để giải quyết tranh chấp quốc tế để tạo cơ hội cho chủ thể có thể lựa chọn những biện pháp phù hợp nhất, tối ưu nhất làm sao cho tranh chấp được giải quyết một cách triệt để và không gây ảnh hưởng đến hòa bình an ninh. Thực tiễn giải quyết các tranh chấp quốc tế từ trước đến nay cho thấy có các phương thức giải quyết tranh chấp quốc tế như: giải quyết trực tiếp tranh chấp, giải quyết tranh chấp thông qua bên thứ ba, giải quyết tranh chấp trong khuôn khổ các tổ chức quốc tế và các hiệp định khu vực, giải quyết tranh chấp thông qua các cơ quan tài phán. Trong đó phương thức giải quyết tranh chấp quốc tế thông qua cơ quan tài phán có những nét nổi trội về nội dung và thực tiễn áp dụng.

2. Nội dung và những ưu nhược điểm của phương thức giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan tài phán.

Trước hết ta hiểu tài phán quốc tế là cách thức hòa bình giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng các phương thức, thủ tục tư pháp do các quốc gia tự lựa chọn. Còn cơ quan tài phán quốc tế là những cơ quan hình thành trên cơ sở sự thỏa thuận hoặc thừa nhận của các chủ thể của Luật quốc tế nhằm giải quyết các tranh chấp nảy sinh giữa các chủ thể này. Như vậy có thể hiểu phương thức giải quyết tranh chấp thông

Nguyễn Thị Kim Cúc - 351823

4

Bài tập lớn học kỳ môn Công pháp quốc tế

qua cơ quan tài phán là phương thức mà các chủ thể của tranh chấp quốc tế lựa chọn (hoặc thành lập) một cơ quan tài phán để giải quyết tranh chấp giữa các bên bằng các phương thức, thủ tục nhất định. Cơ sở pháp lý để áp dụng phương thức này nói riêng và các phương thức hòa bình giải quyết các tranh chấp quốc tế nói chung là 7 nguyên tắc trong hệ thống các nguyên tắc cơ bản của Luật quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc cũng quy định “*Tất cả các Thành viên giải quyết các tranh chấp quốc tế của họ bằng biện pháp hòa bình, theo cách không làm nguy hại đến hòa bình và an ninh quốc tế, và công lý*” tại khoản 3 điều 2.

Sử dụng phương thức này các chủ thể của tranh chấp quốc tế phải lựa chọn một cơ quan tài phán, (có thể là tòa án quốc tế hoặc trọng tài quốc tế) số lượng thẩm phán hoặc số lượng trọng tài, luật pháp được áp dụng tùy thuộc vào các điều ước quốc tế mà các bên đã ký kết hoặc thiết chế của cơ quan tài phán đó. Nếu các bên đồng ý lựa chọn một tòa án quốc tế thì phải chịu những cơ chế xét xử của Tòa án, còn nếu như lựa chọn tòa trọng tài thì các bên sẽ phải thỏa thuận, thỏa thuận này phải được xác định rõ ràng trong một điều ước hoặc cũng có thể là một điều khoản, trong điều ước này không chỉ thể hiện việc nhất trí đưa vụ việc ra tòa trọng tài mà còn qui định về thẩm quyền, thủ tục xét xử, nguồn luật áp dụng, nghĩa vụ mà các bên phải tuân thủ. Thành phần của cơ quan tài phán quốc tế cũng được thỏa thuận, tuy nhiên cũng tùy từng cơ quan tài phán mà thành phần đó cần có những yêu cầu bắt buộc nào.

Thẩm quyền của các cơ quan tài phán là do các bên trong tranh chấp quốc tế tự thỏa thuận, nhưng một khi thẩm quyền này đã được viện dẫn thì nó là độc lập. Cơ quan tài phán sẽ tiến hành các thủ tục cho hoạt động xét xử mà không phụ thuộc vào ý chí của các bên tranh chấp cũng như dư luận thế giới, chỉ cần tuân theo những nguyên tắc chung của luật quốc tế, các tập quán quốc tế, những công ước mà các bên đã ký kết, và đặc biệt là văn bản đã thỏa thuận của hai quốc gia.

Thủ tục tố tụng: các tòa án quốc tế đều được tiến hành theo thủ tục bổ trợ và thủ tục nội dung, trong thủ tục nội dung có thủ tục viết và nói; thủ tục tố tụng tại tòa trọng tài cũng do các bên thỏa thuận nhưng nếu như không thỏa thuận được thì có

Bài tập lớn học kỳ môn Công pháp quốc tế

thể dựa vào thủ tục tố tụng được qui định trong công ước Lahaye về giải quyết hòa bình tranh chấp quốc tế hoặc có thể trong Qui chế mẫu về thủ tục trọng tài.

Nguồn luật áp dụng chủ yếu là các nguyên tắc và qui phạm pháp luật quốc tế, các tập quán quốc tế hoặc cũng có thể là pháp luật quốc gia nếu điều ước quốc tế về trọng tài mà các bên kí kết có qui định về khả năng viện dẫn luật quốc gia.

Giá trị pháp lí của các phán quyết của cơ quan rất lớn, có giá trị chung thẩm và bắt buộc chung. Có nghĩa là các phán quyết của cơ quan tài phán đã đưa ra thì các chủ thể của tranh chấp phải thực hiện một cách tự giác nghiêm túc và không có quyền yêu cầu xét xử lại, tuy nhiên đối với tòa trọng tài thì có thể xem xét lại nếu như có những tình tiết mới hoặc phát hiện ra có dấu hiệu mua chuộc trọng tài, tòa trọng tài vượt quá thẩm quyền mà các bên trao cho, tòa có hành vi vi phạm nghiêm trọng các qui định về thủ tục tố tụng, hoặc điều ước quốc tế về trọng tài mà các bên đã kí kết đã bị vô hiệu.

Từ nội dung trên ta có thể đánh giá về phương thức giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan tài phán như sau:

Qui trình thành lập, thẩm quyền, thủ tục xét xử được qui định một cách cụ thể rõ ràng minh bạch cho nên tránh được sự nhầm lẫn về các nội dung đó khi tiến hành xét xử. Theo một nguyên tắc chung là thẩm quyền không đương nhiên nhưng thẩm quyền của cơ quan tài phán quốc tế là độc lập khi đã được viện dẫn. Giá trị pháp lí của các phán quyết có hiệu lực tối cao (đối với các phán quyết của Tòa án công lí quốc tế ICJ) và có hiệu lực tương đối cao (đối với các phán quyết của các tòa án khác và các tòa trọng tài) do về nguyên tắc đó là chung thẩm có giá trị bắt buộc đối với các bên tranh chấp. So với phương thức thông qua bên thứ ba thì ở khía cạnh này phương thức thông qua cơ quan tài phán thể hiện sự vượt trội hơn hẳn, các hoạt động trung gian hòa giải chỉ dừng lại ở việc khuyến khích đưa ra ý kiến để các bên có thể lựa chọn mà không có yêu cầu bắt buộc dẫn đến việc thi hành không đảm bảo.

Nếu như các cơ quan tài phán quốc tế có thể xét xử đối với cả các chủ thể không phải là thành viên của một điều ước quốc tế có liên quan tới cơ quan tài phán đó trong phương thức thông qua cơ quan tài phán thì trái lại ở phương thức giải

Bài tập lớn học kỳ môn Công pháp quốc tế

quyết tranh chấp trong khuôn khổ các tổ chức quốc tế thì lại thu hẹp đối tượng, hạn chế chỉ trong phạm vi các quốc gia thành viên của tổ chức đó.

Sự thỏa thuận trong phương thức này cũng được đề cao, hầu hết trong các bước của quá trình thành lập cơ quan tài phán, qui định về thẩm quyền thủ tục đều phải có sự nhất trí của hai bên, từ đó thấy được tính chất công bằng bình đẳng trong quan hệ quốc tế.

Tuy nhiên bên cạnh những ưu điểm vượt trội đó thì phương thức này cũng có một số những hạn chế. Vì thủ tục rất nhiều cho nên tốn thời gian tốn nhiều kinh phí cho sự hoạt động của cơ quan tài phán, về điểm này thì phương thức thông qua cơ quan tài phán không tốt bằng phương thức giải quyết trực tiếp, không có sự nhanh gọn, tiện lợi. Kết quả tranh chấp phụ thuộc hoàn toàn vào phán quyết của cơ quan tài phán, không thể là ý chí chủ quan của các bên tranh chấp, hơn thế nữa việc xét xử công khai của tòa án quốc tế cũng khiến cho đôi khi gây khó khăn cho những tranh chấp cần được giữ kín, bí mật.

Bên cạnh đó mặc dù cơ chế tự thỏa thuận giữa các bên về việc lựa chọn cơ quan tài phán phát huy được tính chất công bằng tuy nhiên đây cũng chính là một hạn chế khi trên thực tế vì một bên không chấp nhận đưa vụ việc ra cơ quan tài phán giải quyết mà các tranh chấp vẫn diễn ra một cách dai dẳng gây phiền phức cho bên còn lại và là nguy cơ tiềm ẩn sự xung đột giữa các chủ thể tranh chấp quốc tế. Ví dụ cụ thể nhất là việc tranh chấp 2 quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa, Việt Nam đã yêu cầu Trung Quốc đưa vụ việc ra Tòa án luật biển quốc tế nhưng Trung quốc đã không chấp nhận, vì thế cho đến nay vẫn chưa có một quyết định cụ thể nào gây hoang mang dư luận và quan hệ ngoại giao của hai nước cũng trở nên căng thẳng. Chính vì thế có nên hay chẳng việc qui định rộng hơn thẩm quyền của các cơ quan tài phán trong một chừng mực giới hạn nào đó để vừa có thể đảm bảo quyền lợi ích của các bên tranh chấp vừa không xâm phạm tới chủ quyền của mỗi chủ thể.

3. Thực tiễn áp dụng phương thức giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan tài phán:

Bài tập lớn học kỳ môn Công pháp quốc tế

Thực tiễn áp dụng phương thức giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan tài phán quốc tế từ trước đến nay cho thấy có 2 loại cơ quan tài phán đó là tòa án quốc tế và trọng tài quốc tế.

Tòa án Quốc tế:

Tòa án quốc tế hiện nay trên thế giới có tòa án công lý quốc tế ICJ, Tòa án Liên minh Châu Âu, Tòa án luật biển... Tòa án công lý quốc tế ICJ đã và đang hoạt động với vai trò là một tòa án thường trực và là một cơ quan trực thuộc Liên hợp quốc, chính vì vậy những mâu thuẫn giữa các quốc gia là thành viên của Liên hợp quốc đương nhiên sẽ có quyền được đưa những tranh chấp của mình ra ICJ để giải quyết, ICJ có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp pháp lý giữa các quốc gia hoặc đưa ra những kết luận tư vấn về các vấn đề pháp lý mà Đại hội đồng, HĐBA cũng như các cơ quan khác của Liên hợp quốc yêu cầu.....Tòa đã có bước khởi đầu tốt đẹp qua các vụ Eo biển Corfou năm 1949, quyền tị nạn năm 1950 hay các kết luận tư vấn Bồi thường thiệt hại cho các hoạt động của các cơ quan của Liên hợp quốc năm 1949. Tuy nhiên chiến tranh lạnh đã kìm hãm sự hoạt động của ICJ và những năm 60-70 của thế kỉ XX niềm tin vào hoạt động cũng như số lượng các vụ tranh chấp và các tư vấn tại tòa giảm sút một cách đáng kể. Tuy nhiên trong những năm tiếp theo Tòa đã tiến hành điều chỉnh lại cơ chế làm việc và mở rộng tầm hoạt động của mình, từ sau những năm 1992 ICJ đã thực sự hồi sinh. Tòa mở rộng việc áp dụng Tòa rút gọn (rút gọn chỉ còn 5 thẩm phán) và thời gian cho thủ tục tranh chấp cũng được rút gọn. Từ năm 1946 đến nay đã có 74 phán quyết và 23 kết luận tư vấn không kể công nhiều vụ khác đang đưa trước Tòa (số liệu năm 2002). Trung bình Tòa có 2-3 vụ việc một năm riêng năm 1998 và 1999 mỗi năm có tới năm lần các nước tìm đến sự giúp đỡ của Tòa. Chỉ riêng ở Libi đã bốn lần xuất hiện trước Tòa trong các vụ việc: Thềm lục địa Tuynidi /Libi, thềm lục địa Libi /manta, tranh chấp lãnh thổ Libi/ Sat, Loccobi. Năm 1998. Indonexia và Malaixia cũng đồng ý đưa vụ tranh chấp chủ quyền trên các đảo paulau Ligitan và Pulau Sipadan ra Tòa. Bỉ, Canada, Pháp, Cộng hòa liên bang Đức, Italia, Hà lan, Bồ Đào Nha, Vương quốc Anh, Tây ban Nha, Mỹ đã trở thành bên bị đơn trong vụ Nam Tư kiện lên Tòa án năm 1999 về Tính hợp pháp của việc sử dụng vũ khí trong việc sử dụng vũ lực trong chiến dịch các nước Phương Tây đã tấn

Bài tập lớn học kỳ môn Công pháp quốc tế

công quân sự Nam tư. Các phán quyết của Tòa thể hiện tính khách quan hơn trước. Trong vụ các hành động quân sự và bán quân sự tại Nicaragua và chống lại Nicaragua, Tòa đã sử dụng Nicaragua thắng và yêu cầu Mỹ phải chấm dứt mọi hoạt động đe dọa và sử dụng vũ lực chống lại Nicaragua, vi phạm các nguyên tắc cơ bản của Luật quốc tế... các thành quả trên đã thể hiện sự hoạt động có hiệu quả cao của Tòa ICJ trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các quốc gia, trong việc bảo vệ và duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

Tòa án liên minh Châu Âu là một trong những thiết chế chính của Liên minh Châu Âu, do mô hình liên kết đặc biệt nên Tòa án Liên minh Châu Âu không chỉ dừng lại ở thẩm quyền của một cơ quan tài phán quốc tế đơn thuần mà trong một số lĩnh vực nhất định theo thỏa thuận của các nước thành viên, thẩm quyền của Tòa này giống như Tòa án quốc gia. Tòa án Liên minh châu Âu có chức năng giải thích luật của EU và đảm bảo cho pháp luật của Liên minh được các thiết chế thuộc EU, các quốc gia thành viên và công dân của các nước thành viên tuân thủ. Tuy nhiên các phán quyết của Tòa có thể bị kháng cáo và được xem xét lại.

Tòa án luật biển là thiết chế được hình thành từ thỏa thuận của điều ước chuyên môn, Tòa có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp giữa các quốc gia thành viên cũng như tất cả các thực thể khác không phải là quốc gia thành viên của công ước trong tất cả các trường hợp liên quan đến việc quản lý và khai thác vùng- di sản chung của loài người.

=> Từ các tòa án quốc tế trên ta có thể thấy rằng phương thức giải quyết tranh chấp thông qua các cơ quan tài phán đã và đang được thực hiện một cách hiệu quả, chỉ khi hoạt động hiệu quả thì các thiết chế đó mới có thể tồn tại và được tin tưởng.

Trọng tài quốc tế

Tòa trọng tài là một thiết chế được sử dụng khá phổ biến hiện nay với tính chất là một phương thức giải quyết tranh chấp theo đó các bên có quyền thỏa thuận trao cho một cá nhân hoặc hội đồng trọng tài thẩm quyền giải quyết tranh chấp giữa họ. Tòa trọng tài là cơ quan tài phán quốc tế được các chủ thể thỏa thuận thành lập nên trên cơ sở điều ước quốc tế (hoặc điều khoản) về trọng tài nhằm giải quyết tranh chấp

Bài tập lớn học kỳ môn Công pháp quốc tế

phát sinh giữa các bên. Thẩm quyền của tòa trọng tài không là thẩm quyền đương nhiên cũng như những phương thức khác phụ thuộc vào sự thỏa thuận của các bên. Việc Thành phần của tòa trọng tài có thể là 1 cá nhân hoặc hội đồng trọng tài với điều kiện là số lẻ để đảm bảo tính chất công bằng

Tiêu biểu cho thiết chế này là Tòa trọng tài thường trực Lahaye . Toà trọng tài thường trực nhưng toà không hẳn là cơ quan tài phán quốc tế thường trực. Đây thực tế chỉ là một danh sách các trọng tài viên thường trực, có thể được các quốc gia lựa chọn khi giải quyết các tranh chấp quốc tế sử dụng biện pháp này. Từ khi thành lập, Toà trọng tài thường trực Lahay đã giải quyết được khá nhiều vụ tranh chấp quốc tế và có một số vụ đã được Toà giải quyết tương đối thành công như vụ: Tranh chấp chủ quyền trên đảo Palmas (1922-1928) giữa Hà Lan và Hoa Kỳ, tranh chấp chủ quyền một số đảo ở Biển Đỏ giữa Eritrea và Yemen (1999), Tranh chấp về biên giới giữa Ethiopia và Ertrea (2001)...Như vậy có thể thấy việc lựa chọn trọng tài trong giải quyết các tranh chấp quốc tế đã có từ lâu trong lịch sử, với tính chất linh động của mình, Toà Trọng tài có thể tổ chức xét xử tại khắp mọi nơi trên thế giới và không có thời gian cụ thể cho mỗi vụ việc. Tuy nhiên trong những năm gần đây Tòa trọng tài Lahaye bộc lộ khá nhiều hạn chế và vai trò của Toà trong việc giải quyết các tranh chấp giảm sút. Vì Toà không phải là cơ quan tài phán có thẩm quyền bắt buộc và cũng không phải là cơ quan tài phán duy nhất mà các bên tranh chấp có thể lựa chọn. Để khắc phục phần nào những bất cập nêu trên, từ năm 1992, Toà trọng tài thường trực Lahay đã ban hành hàng loạt quy định nhằm mở rộng thẩm quyền cũng như hoàn thiện thủ tục tổ tụng tại Toà.

Việc sử dụng phương thức giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan tài phán không tách rời với các phương thức khác, một số vụ tranh chấp khác sau khi có phán quyết của Tòa án nhưng vẫn tiếp tục sử dụng tới trọng tài để phân xử. ví dụ như vụ Argentina kiện Mỹ về các biện pháp chống bán phá giá đối với các ống dẫn dầu từ Argentina. Kết luận của Tòa án không làm Argentina và Mỹ đồng ý vì vậy cả hai bên đã đồng ý thỏa thuận bổ nhiệm ông A.V. Ganesen ủy viên cơ quan phúc thẩm làm trọng tài phân xử. Hoặc sau khi có phán quyết của Tòa án các bên có thể tiếp tục áp dụng phương thức đàm phán. Có thể thấy rằng việc sử dụng các biện pháp hòa bình

Bài tập lớn học kỳ môn Công pháp quốc tế

giải quyết các tranh chấp nói chung và sử dụng phương thức thông qua tòa án để giải quyết các tranh chấp nói riêng đã và đang được sử dụng một cách phổ biến và thật sự hiệu quả hiện nay.

KẾT LUẬN:

Do bối cảnh kinh tế ,chính trị văn hóa xã hội ở mỗi nước mỗi khu vực có sự khác nhau nên trong quan hệ quốc tế thường phát sinh những bất đồng và mâu thuẫn. Do đó muốn giữ gìn và bảo đảm hòa bình an ninh thế giới thì việc sử dụng những biện pháp hòa bình giải quyết các tranh chấp quốc tế là hoàn toàn hợp lí. Việc sử dụng phương thức giải quyết tranh chấp thông qua các cơ quan tài phán đã đảm bảo cho các nguyên tắc của luật quốc tế được thi hành, bảo vệ lợi ích hợp pháp của các chủ thể của luật quốc tế. Việc sử dụng phương thức thông qua cơ quan tài phán không chỉ yêu cầu thái độ tôn trọng chủ quyền của nhau giữa các chủ thể mà còn thể hiện sự tôn trọng công lí lẽ phải trên thế giới. Thực tiễn áp dụng phương thức giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan tài phán đã cho thấy những ưu điểm vượt trội của phương thức này, thẩm quyền của các cơ quan tài phán là độc lập cùng với các phán quyết có giá trị pháp lí cao, bảo đảm sự thực hiện các phán quyết khác. Tuy nhiên cũng có những điểm còn hạn chế như cơ chế nặng nề cồng kềnh, những năm gần đây các cơ quan tài phán đã có những thay đổi rất tích cực để đảm bảo cho biện pháp hòa bình giải quyết các tranh chấp quốc tế được thực hiện tốt nhất. Hiện tại và tương lai trong quan hệ quốc tế các cơ quan tài phán sẽ luôn là nơi “ chọn mặt gửi vàng” của các chủ thể luật quốc tế.

Bài tập lớn học kỳ môn Công pháp quốc tế

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Luật quốc tế. Trường đại học Luật Hà Nội. Nxb Công an nhân dân. 2004
2. www.pca-cpa.org
3. Luận văn tiến sĩ Luật học:
4. Lê Mai Anh & Trần Văn Thắng, Luật quốc tế - Lí luận và thực tiễn, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001.
5. Lê Mai Anh, Luật biển quốc tế hiện đại, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2005
6. Hiến chương Liên hợp quốc 1945.
7. Công ước của Liên hợp quốc năm 1982 về luật biển.
8. Nguyễn Hồng Thao, Tòa án công lí quốc tế, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2000